**TRẮC NGHIỆM KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8 KẾT NỐI TRI THỨC**

**BÀI 33: MÁU VÀ HỆ TUẦN HOÀN CỦA CƠ THỂ NGƯỜI**.

**Câu 1:** Phát biểu nào dưới đây là đúng ?

**A.** Huyết thanh khi loại bỏ chất sinh tơ máu thì còn lại nước mô.

**B.** Huyết thanh khi loại bỏ chất sinh tơ máu thì còn lại huyết tương.

**C.** Huyết tương khi loại bỏ chất sinh tơ máu thì còn lại huyết thanh.

**D.** Nước mô khi loại bỏ chất sinh tơ máu thì còn lại huyết tương.

**Câu 2:** Nhóm máu nào dưới đây không tồn tại cả hai loại kháng nguyên A và B trên hồng cầu?

**A.** Nhóm máu O. **B.** Nhóm máu **A.**

**C.** Nhóm máu **B.** **D.** Nhóm máu AB.

**Câu 3:** Bạch cầu đươc phân chia thành mấy loại chính ?

**A.** 3 loại. **B.** 4 loại. **C.** 5 loại. **D.** 6 loại.

**Câu 4:** Trật tự đúng về đường đi của máu trong hệ tuần hoàn hở là

**A.** Tim → Động mạch→ khoang cơ thể→ trao đổi chất với tế bào→ hỗn hợp máu - dịch mô→ tĩnh mạch→ tim

**B.** Tim→ động mạch→ trao đổi chất với tế bào→ hỗn hợp máu→ dịch mô→ khoang cơ thể→ tĩnh mạch→ tim

**C.** Tim→ động mạch→ hỗn hợp máu - dịch mô→ khoang cơ thể → trao đổi chất với tế bào→ tĩnh mạch→ tim

**D.** Tim→ động mạch→ khoang cơ thể→ hỗn hợp máu - dịch mô→ trao đổi chất với tế bào → tĩnh mạch→ tim

**Câu 5:** Trong hệ tuần hoàn mở, máu chảy trong động mạch dưới áp lực

**A.** Cao, Tốc độ máu chảy nhanh. **B.** Thấp, tốc độ máu chảy chậm.

**C.** Thấp, tốc độ máu chảy nhanh. **D.** Cao, tốc độ máu chạy chậm.

**Câu 6:** Người mang nhóm máu AB có thể truyền máu cho người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu ?

**A.** Nhóm máu O. **B.** Nhóm máu AB.

**C.** Nhóm máu A. **D.** Nhóm máu B.

**Câu 7:** Đặc điểm nào dưới đây không có ở hồng cầu người ?

**A.** Hình đĩa, lõm hai mặt. **B.** Nhiều nhân, nhân nhỏ và nằm phân tán.

**C.** Màu đỏ hồng. **D.** Tham gia vào chức năng vận chuyển khí.

**Câu 8:** Máu trao đổi chất với tế bào qua thành

**A.** tĩnh mạch và mao mạch. **B.** mao mạch.

**C.** động mạch và mao mạch. **D.** động mạch và tĩnh mạch.

**Câu 9:** Trong hệ nhóm máu ABO, khi lần lượt để các nhóm máu truyền chéo nhau thì sẽ có tất cả bao nhiêu trường hợp gây kết dính hồng cầu ?

**A.** 7 trường hợp. **B.** 3 trường hợp.

**C.** 2 trường hợp. **D.** 6 trường hợp.

**Câu 10:** Nhóm máu mang kháng nguyên A có thể truyền được cho nhóm máu nào dưới đây ?

**A.** AB **B.** O **C.** B **D.** Tất cả các phương án còn lại

**Câu 11:** Khi hồng cầu kết hợp với chất khí nào thì máu sẽ có màu đỏ tươi ?

**A.** N2 **B.** CO2 **C.** O2 **D.** CO

**Câu 12:** Nhóm máu không mang kháng thể anpha và bêta có thể truyền được cho nhóm máu nào dưới đây ?

**A.** O  **B.** B **C.** A  **D.** AB

**Câu 13:** Trong hệ tuần hoàn kín, máu chảy trong động mạch dưới áp lực

**A.** Cao, tốc độ máu chảy chậm. **B.** Thấp, tốc độ máu chảy chậm.

**C.** Thấp, tốc độ máu chảy nhanh. **D.** Cao hoặc trung bình, tốc độ máu chảy nhanh

**Câu 14:** Chúng ta sẽ bị mất nhiều nước trong trường hợp nào sau đây ?

**A.** Tiêu chảy. **B.** Lao động nặng.

**C.** Sốt cao. **D.** Tất cả các phương án còn lại.

**Câu 15:** Điều không phải là ưu điểm của tuần hoàn kín so với tuần hoàn hở là

**A.** Tim hoạt động ít tốn năng lượng

**B.** máu chảy trong động mạch với áp lực cao hoặc trung bình

**C.** máu đến các cơ quan ngang nên đáp ứng được nhu cầu trao đổi khí và trao đổi chất

**D.** tốc độ máu chảy nhanh, máu thì được xa

**Câu 16:** Khi tâm thất phải co, máu được bơm đến bộ phận nào ?

**A.** Tĩnh mạch phổi. **B.** Tĩnh mạch chủ.

**C.** Động mạch chủ. **D.** Động mạch phổi.

**Câu 17:** Vì sao máu nhiễm tác nhân gây bệnh (HIV, virut viêm gan B, virut viêm gan C,…) thì dù có tương thích cũng không nên đem truyền cho người khác ?

**A.** Vì nếu truyền máu thì người nhận sẽ bị kết dính hồng cầu do các tác nhân gây bệnh kích thích sự ngưng kết trong lòng mạch.

**B.** Vì nếu truyền máu thì người nhận sẽ bị nhiễm các tác nhân trên và phát sinh những bệnh tương ứng.

**C.** Vì nếu truyền máu thì người nhận sẽ bị sốc phản vệ cho các tác nhân gây bệnh kể trên xâm nhập vào cơ thể.

**D.** Tất cả các phương án còn lại.

**Câu 18:** Trong máu, huyết tương chiếm tỉ lệ bao nhiêu về thể tích ?

**A.** 75%  **B.** 60% **C.** 45%  **D.** 55%

**Câu 19:** Loại tế bào máu nào đóng vai trò chủ chốt trong quá trình đông máu ?

**A.** Hồng cầu. **B.** Bạch cầu. **C.** Tiểu cầu. **D.** Tất cả các phương án còn lại

**Câu 20:** Nước mô không bao gồm thành phần nào dưới đây ?

**A.** Huyết tương. **B.** Hồng cầu. **C.** Bạch cầu. **D.** Tiểu cầu

**Câu 21:** Trong hệ nhóm máu ABO, có bao nhiêu nhóm máu không mang kháng thể anpha ?

**A.** 4. **B.** 1. **C.** 2. **D.** 3

**Câu 22:** Khả năng vận chuyển khí của hồng cầu có được là nhờ loại sắc tố nào ?

**A.** Hêmôerythrin. **B.** Hêmôxianin

**C.** Hêmôglôbin. **D.** Miôglôbin

**Câu 23:** Trong cơ thể sống, tế bào nằm chìm ngập trong loại dịch nào ?

**A.** Nước mô. **B.** Máu.

**C.** Dịch bạch huyết. **D.** Dịch nhân.

**Câu 24:** Ở Việt Nam, số lượng hồng cầu trung bình của nam giới là :

**A.** 4,4 – 4,6 triệu/ml máu. **B.** 3,9 – 4,1 triệu/ml máu.

**C.** 5,4 – 5,6 triệu/ml máu. **D.** 4,8 – 5 triệu/ml máu.

**Câu 25:** Các tế bào máu ở người được phân chia thành mấy loại chính ?

**A.** 5 loại. **B.** 4 loại. **C.** 3 loại. **D.** 2 loại

**Câu 26:** Khi nói về hoạt động tim mạch, phát biểu nào dưới đây là đúng ?

**A.** Van 3 lá luôn đóng, chỉ mở khi tâm thất trái co.

**B.** Van động mạch luôn mở, chỉ đóng khi tâm thất co.

**C.** Khi tâm thất trái co, van hai lá sẽ đóng lại.

**D.** Khi tâm thất phải co, van 3 lá sẽ mở ra.

**Câu 27:** Một người được xem là mắc bệnh cao huyết áp khi

**A.** huyết áp tối thiểu 90 mmHg, huyết áp tối đa > 140 mmHg.

**B.** huyết áp tối thiểu 120 mmHg, huyết áp tối đa > 160 mmHg.

**C.** huyết áp tối thiểu 100 mmHg, huyết áp tối đa > 160 mmHg.

**D.** huyết áp tối thiểu 90 mmHg, huyết áp tối đa > 120 mmHg.

**Câu 28:** Bệnh nào dưới đây có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm ở hệ tim mạch ?

**A.** Bệnh nước ăn chân. **B.** Bệnh tay chân miệng.

**C.** Bệnh thấp khớp. **D.** Bệnh á sừng.

**Câu 29:** Để phòng ngừa các bệnh tim mạch, chúng ta cần lưu ý điều gì ?

**A.** Thường xuyên vận động và nâng cao dần sức chịu đựng

**B.** Nói không với rượu, bia, thuốc lá, mỡ, nội tạng động vật và thực phẩm chế biến sẵn

**C.** Ăn nhiều rau quả tươi, thực phẩm giàu Omega – 3

**D.** Tất cả các phương án còn lại

**Câu 30:** Ở tim người, tại vị trí nào dưới đây không xuất hiện van ?

**A.** Giữa tĩnh mạch chủ và tâm nhĩ phải. **B.** Giữa tâm nhĩ trái và tâm thất trái

**C.** Giữa tâm nhĩ phải và tâm thất phải. **D.** Giữa tâm thất trái và động mạch chủ

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.C** | **2.A** | **3.C** | **4.D** | **5.B** | **6.B** | **7.B** | **8.B** | **9.A** | **10.A** |
| **11.C** | **12.D** | **13.D** | **14.D** | **15.A** | **16.D** | **17.B** | **18.D** | **19.C** | **20.B** |
| **21.C** | **22.C** | **23.A** | **24.A** | **25.C** | **26.C** | **27.A** | **28.C** | **29.D** | **30.A** |